

cáp thông tin để kéo móc đường dây điện lực truyền thanh hoặc làm các việc khác.

9. Các hành vi khác làm ảnh hưởng đến đường dây thông tin.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ PHẠT

Điều 12. — Cơ quan, đơn vị, địa phương, tập thể hoặc cá nhân có thành tích trong công tác bảo vệ đường dây thông tin sẽ được khen thưởng theo chế độ khen thưởng chung của Nhà nước.

Điều 13. — Mọi hành vi xâm phạm an toàn đường dây thông tin sẽ tùy theo mức độ, tính chất và tác hại của hành vi xâm phạm mà bị xử lý bằng các biện pháp kỷ luật hành chính, thu hồi tang vật, bắt bồi thường thiệt hại hoặc xử lý về hình sự.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 108-CT ngày 28-3-1985 về việc thanh toán các khoản Nhà nước vay dân trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

Từ cuối năm 1979 đến nay, căn cứ thông tư số 21-TC/HCVX ngày 1-12-1979 của Bộ Tài chính, các địa phương đã tiến hành thanh toán các khoản Nhà nước vay dân trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Đây là một vấn đề rất phức tạp, việc hướng dẫn lại chưa rõ ràng, các địa phương gặp nhiều lúng túng. Một số địa phương đã thanh toán cả những khoản dân đóng góp để làm nghĩa vụ công dân, những khoản lạc quyền do chính quyền, đoàn thể ở cơ sở tự tổ chức để ủng hộ kháng chiến, ủy lạo bộ đội. Nhiều địa phương khoán trắng, cho ban thanh toán nợ dân và đã để xảy ra những sự việc lạm dụng, thanh toán tràn lan.

Đề sớm kết thúc việc thanh toán các khoản Nhà nước vay dân trong các thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, góp phần phục vụ cuộc vận động nhân dân mua công trái xây dựng Tổ quốc, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nói rõ thêm một số điểm dưới đây:

1. Nhà nước chỉ thanh toán những khoản mà các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền vay dân để giải quyết nhu cầu chi tiêu cần thiết của Nhà nước trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đó là những khoản mà người cho vay và cơ quan nhận vay đều ý thức rằng sẽ được trả và phải hoàn trả. Cụ thể là những khoản sau đây:

- a) Công phiếu kháng chiến, phát hành trong các năm 1948, 1949, 1950, 1951, 1952.
- b) Công trái quốc gia, phát hành năm 1951.
- c) Công trái Nam-bộ, phát hành năm 1947, 1948.

d) Công phiếu nuôi quân phát hành năm 1964.

e) Những khoản vay khác (tiền hoặc lương thực) do các cơ quan chính quyền từ cấp huyện trở lên vay theo lệnh của cấp trên để mua sắm vũ khí, nuôi quân đánh giặc.

Các khoản đóng góp trong phạm vi nghĩa vụ công dân và các khoản quyên góp mang tính chất ủng hộ cách mạng, ủng hộ kháng chiến không thuộc những khoản Nhà nước vay dân.

2. Người cho vay (hoặc thừa kế hợp pháp) cộng tác với địch hoặc bị quy đúng là địa chủ cường hào gian ác trong cải cách ruộng đất hoặc can tội đang bị tước quyền công dân, đều không được hoàn trả bất kỳ khoản nào ghi ở điểm 1.

3. Thẻ thức thanh toán phải đơn giản, thuận tiện, tránh gây phiền hà cho dân. Phải căn cứ vào chứng từ gốc về số Nhà nước đã vay và giấy của Ủy ban Nhân dân phường, xã nơi cư trú xác nhận người cho vay (hoặc người thừa kế hợp pháp) không thuộc các đối tượng nói ở điểm 2.

Trường hợp thật đặc biệt do thiên tai, địch họa mà người cho vay bị mất chứng từ gốc thì:

a) Đơn xin thanh toán của đương sự phải có hai cán bộ đương chức (hoặc đã nghỉ hưu) từ cấp xã trở lên biết rõ sự việc chứng nhận. Những người chứng nhận phải cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho công quỹ nếu chứng nhận sai sự thật.

b) Ủy ban Nhân dân quận, huyện đề nghị và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương xét quyết định, cho thanh toán những khoản

Nhà nước vay của dân từ 50000 đồng trở xuống. Đối với những khoản trên 50000 đồng, trước khi quyết định, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu phải được sự thỏa thuận của Bộ Tài chính.

4. Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban Nhân dân các cấp tổ chức thanh toán các khoản Nhà nước vay dân trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cho xong trong năm 1985.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 109-CT ngày 29-3-1985 về một số chính sách kinh tế tài chính trước mắt đối với 6 tỉnh biên giới phía Bắc.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ nghị quyết số 133-HĐBT ngày 15-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về những nhiệm vụ trước mắt để củng cố 6 tỉnh biên giới phía Bắc và tăng cường sức chiến đấu bảo vệ Tổ quốc;

Đề hỗ trợ thiết thực cho 6 tỉnh biên giới phía Bắc phát huy các thế mạnh và tiềm lực kinh tế của địa phương, tạo cơ sở ổn định và cải thiện từng bước đời sống của nhân dân phục vụ chiến đấu tốt hơn, giải quyết hậu cần tại chỗ cho các lực lượng vũ trang tới mức cố gắng cao nhất, giảm dần khối lượng hàng hóa phải đưa từ xa tới;